

# Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



## thermal overload relays, TeSys Deca, 80...104A, class 10A, lug clamps

LRD4365

### Main

Range	TeSys
Product name	TeSys LRD TeSys Deca
product or component type	Differential thermal overload relay
Device short name	LRD
relay application	Motor protection
Product compatibility	LC1D115 LC1D150
Network type	AC DC
Thermal overload class	Class 10A conforming to IEC 60947-4-1
Thermal protection adjustment range	80...104 A
[Ui] rated insulation voltage	Power circuit: 1000 V conforming to IEC 60947-4-1 Power circuit: 600 V conforming to CSA Power circuit: 600 V conforming to UL

### Complementary

Network frequency	0...400 Hz
Mounting support	Plate, with specific accessories Rail, with specific accessories Under contactor
Tripping threshold	1.14 +/- 0.06 I <sub>r</sub> conforming to IEC 60947-4-1
Auxiliary contact composition	1 NO + 1 NC
[I <sub>th</sub> ] conventional free air thermal current	5 A for signalling circuit
Permissible current	0.06 A at 440 V DC-13 for signalling circuit 0.12 A at 600 V AC-15 for signalling circuit
[U <sub>e</sub> ] rated operational voltage	1000 V AC 0...400 Hz for power circuit conforming to IEC 60947-4-1
Associated fuse rating	4 A gG for signalling circuit 4 A BS for signalling circuit
[U <sub>imp</sub> ] rated impulse withstand voltage	6 kV conforming to IEC 60947-1
Phase failure sensitivity	Tripping current 130 % of I <sub>r</sub> on two phase, the last one at 0
Control type	Red push-button: stop Blue push-button: reset
Temperature compensation	-20...60 °C

<b>Connections - terminals</b>	Power circuit: screw clamp terminals 1 cable(s) 4...35 mm <sup>2</sup> flexible with cable end Control circuit: screw clamp terminals 2 cable(s) 1...2.5 mm <sup>2</sup> flexible without cable end Control circuit: screw clamp terminals 2 cable(s) 1...2.5 mm <sup>2</sup> flexible with cable end Control circuit: screw clamp terminals 2 cable(s) 1...2.5 mm <sup>2</sup> solid without cable end Power circuit: screw clamp terminals 1 cable(s) 4...50 mm <sup>2</sup> flexible without cable end Power circuit: screw clamp terminals 1 cable(s) 4...50 mm <sup>2</sup> solid without cable end
<b>Tightening torque</b>	Control circuit: 1.7 N.m - on screw clamp terminals Power circuit: 9 N.m - on screw clamp terminals
<b>Depth</b>	132 mm
<b>net weight</b>	0.9 kg

## Environment

<b>Climatic withstand</b>	conforming to IACS E10
<b>IP degree of protection</b>	IP20 conforming to IEC 60529
<b>Ambient air temperature for operation</b>	-20...60 °C without derating conforming to IEC 60947-4-1
<b>Ambient air temperature for storage</b>	-60...70 °C
<b>Flame retardance</b>	V1 conforming to UL 94
<b>Mechanical robustness</b>	Vibrations: 6 Gn conforming to IEC 60068-2-6 Shocks: 15 Gn for 11 ms conforming to IEC 60068-2-7
<b>Dielectric strength</b>	2.2 kV at 50 Hz conforming to IEC 60947-1
<b>Standards</b>	EN/IEC 60947-4-1 EN/IEC 60947-5-1 UL 60947-4-1 UL 60947-5-1 CSA C22.2 No 60947-4-1 CSA C22.2 No 60947-5-1 GB/T 14048.4 GB/T 14048.5 EN 50495
<b>Product certifications</b>	IEC UL CSA CCC EAC ATEX INERIS

## Packing Units

<b>Unit Type of Package 1</b>	PCE
<b>Number of Units in Package 1</b>	1
<b>Package 1 Height</b>	15.500 cm
<b>Package 1 Width</b>	13.500 cm
<b>Package 1 Length</b>	11.000 cm
<b>Package 1 Weight</b>	836.000 g
<b>Unit Type of Package 2</b>	S03
<b>Number of Units in Package 2</b>	10
<b>Package 2 Height</b>	30.000 cm
<b>Package 2 Width</b>	30.000 cm
<b>Package 2 Length</b>	40.000 cm
<b>Package 2 Weight</b>	8.850 kg
<b>Unit Type of Package 3</b>	P06

<b>Number of Units in Package 3</b>	80
<b>Package 3 Height</b>	75.000 cm
<b>Package 3 Width</b>	60.000 cm
<b>Package 3 Length</b>	80.000 cm
<b>Package 3 Weight</b>	81.084 kg

## **Contractual warranty**

<b>Warranty</b>	18 months
-----------------	-----------

## Bền vững

Nhãn **Green Premium™** là cam kết của Schneider Electric trong việc cung cấp sản phẩm với hiệu suất môi trường tốt nhất. Green Premium cam kết tuân thủ các quy định mới nhất, minh bạch về tác động môi trường, cũng như các sản phẩm tuần hoàn và CO<sub>2</sub> thấp.

**Hướng dẫn đánh giá tính bền vững của sản phẩm** là tài liệu kỹ thuật phổ thông giúp làm rõ các tiêu chuẩn nhãn sinh thái toàn cầu và cách diễn giải việc khai báo môi trường.

[Tìm hiểu thêm về Green Premium >](#)

[Hướng dẫn đánh giá về sự bền vững của sản phẩm >](#)



Minh bạch **RoHS/REACH**

## Hiệu suất sức khỏe

Reach Free Of Svhc

Toxic Heavy Metal Free

Mercury Free

Rohs Exemption Information Yes

## Chứng nhận & Tiêu chuẩn

**Reach Regulation** [REACH Declaration](#)

**Eu Rohs Directive** Compliant  
[EU RoHS Declaration](#)

**China Rohs Regulation** [China RoHS declaration](#)  
Pro-active China RoHS declaration (out of China RoHS legal scope)

**Environmental Disclosure** [Product Environmental Profile](#)

**Circularity Profile** [End of Life Information](#)